

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/NQ-HĐND

Yên Châu, ngày 26 tháng 3 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về bổ sung kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị quyết
số 97/2019/NQ-HĐND ngày 28/02/2019 của HĐND tỉnh, năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU
KHOÁ XX, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Điều 26, Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Nghị quyết số 97/2019/NQ-HĐND ngày 28/02/2019 của HĐND tỉnh Sơn La về bãi bỏ Nghị quyết số 70/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về chế độ, chính sách đối với lao động hợp đồng theo đề án bố trí tạo nguồn đội ngũ cán bộ, công chức là người dân tộc Mông và một số dân tộc thiểu số đặc biệt ít người trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2021;

Thực hiện Quyết định số 2998/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2020; Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh Sơn La về việc duyệt bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 97/2019/NQ-HĐND ngày 28/02/2019 của HĐND tỉnh, năm 2020;

Xét Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 19/3/2020 của UBND huyện về bổ sung kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 97/2019/NQ-HĐND ngày 28/02/2019 của HĐND tỉnh, năm 2020; Báo cáo thẩm tra số 11/BC-HĐND ngày 23/3/2020 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ: 

Điều 1. Bổ sung kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 97/2019/NQ-HĐND ngày 28/02/2019 của HĐND tỉnh, năm 2020, với nội dung sau:

1. Tổng số tiền: 316.920.000 đồng (Số tiền bằng chữ: Ba trăm mười sáu triệu, chín trăm hai mươi nghìn đồng.)

(Có 01 phụ lục chi tiết kèm theo)

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Sử dụng nguồn kinh phí ngân sách tỉnh bổ sung cho ngân sách huyện tại Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh Sơn La.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện:

Quyết định bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2020 cho UBND các xã tổ chức thực hiện.

2. Hội đồng nhân dân huyện giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện phát huy vai trò trách nhiệm, tích cực tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện khoá XX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 26 tháng 3 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua. /.

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND tỉnh (BC);
- Đ/c Phạm Văn Thủy TUV, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp, Sở Tài chính; Sở KH-ĐT;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- TT. HU, HĐND, UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các đơn vị dự toán;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Thanh tra huyện,
- Phòng Nội vụ (CCHC);
- LĐ, CV VP HĐND-UBND huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TCKH, Hưởng 100 bản

CHỦ TỊCH



Quản Thị Dung

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU**

Phụ lục

**BỔ SUNG KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH THEO NGHỊ QUYẾT
SỐ 97/2019/NQ-HĐND NGÀY 28/02/2019 CỦA HĐND TỈNH, NĂM 2020**

(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 26/3/2020 của HĐND huyện Yên Châu)

ĐVT: Đồng

STT	Tên xã	Số tiền	Ghi chú
	Tổng cộng	316.920.000	Sử dụng kinh phí ngân sách tỉnh bổ sung cho ngân sách huyện tại Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh Sơn La.
1	UBND xã Chiềng Păn	33.360.000	
2	UBND xã Mường Lựm	83.400.000	
3	UBND xã Lóng Phiêng	41.700.000	
4	UBND xã Phiêng Khoài	83.400.000	
5	UBND xã Chiềng On	75.060.000	

CHỦ TỊCH



Quản Thị Dung

HUYỆN YÊN CHÂU
HUYỆN YÊN CHÂU

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
ĐƠN ĐỀ NGHỊ
ĐƠN ĐỀ NGHỊ

STT	Tên xã	Số hộ	Tên xã
	Tông Sơn	316.925.000	
1	Huyện Yên Bái	11.900.000	
2	Huyện Yên Bái	83.400.000	
3	Huyện Yên Bái	11.700.000	
4	Huyện Yên Bái	83.400.000	
5	Huyện Yên Bái	11.700.000	

